CƠ CẤU LẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG GIAI ĐOẠN 2011-2015

LÊ ĐẮC CÙ

1.Cơ cấu lại hoạt động Ngân hàng, một yêu cầu khách quan.

1.1. Trong xu hướng toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta ngày càng sâu rộng, vì vậy những biến động kinh tế bên ngoài đã ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế nước ta.

Nhìn lại cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu bắt nguồn từ lĩnh vực cho vay bất động sản tại Mỹ năm 2008, khủng hoảng nợ công tại các nước châu Âu đang làm rung chuyển kinh tế thế giới, đồng Euro một sản phẩm của quá trình nhất thể hóa châu Âu, có nguy cơ sụp đổ. Những diễn biến trên đã gây ra những tác động bất lợi đến kinh tế nước ta, trước hết là ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, và ảnh hưởng lớn đến thị trường tiêu thụ hàng hóa trong và ngoài nước.

1.2. Trong nước, do chất lượng phát triển kinh tế, xã hội và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn non kém, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, đặt ra yêu cầu phải chuyển đổi nhanh sang giai đoạn tăng trưởng chủ yếu dựa vào việc nâng cao năng suất và chất lượng của ngành sản xuất, thâm dụng vốn và công nghệ, thay thế dần các ngành thiên về khai thác tài nguyên và thâm dụng lao động rẻ. Vì vậy, việc tiếp tục đổi mới, cơ cấu lại nền kinh tế là quy luật khách quan và tất yếu, trở thành việc làm thường xuyên, phù hợp với giai đoạn phát triển mới của nền kinh tế nước ta. Cơ cấu lại kinh tế không chỉ tạo ra năng suất, chất lượng cao cho sản phẩm được sản xuất ra, mà còn nâng cao khả năng cạnh tranh của nền kinh tế với nước ngoài thông qua xuất khẩu và đầu tư. Trong bối cảnh đó, cơ cấu lại hoạt động Ngân hàng thương mại cũng không nằm ngoài tiến trình cơ cấu lại nền kinh tế, được chọn là một trong ba lĩnh vực Chính phủ quan tâm chỉ đạo thực hiện tái cơ cấu đầu tiên (cơ cấu lại hệ thống Ngân hàng thương mại, đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước).

Cơ cấu lại hệ thống Ngân hàng thương mại còn xuất phát từ thực trạng, trong thời gian qua phát triển quá nóng về số lượng các Ngân hàng thương mại và nội dung hoạt động. Trong điều kiện các sản phẩm ngân hàng chưa phong phú, năng lực quản lý, quản trị ngân hàng đang ở những bước đi ban đầu, việc chạy theo mục tiêu sinh lời, đã đẩy các hoạt động tín dụng lên quá cao (tăng trưởng trong 5 năm qua trên 30% mỗi năm; tổng dư nợ tín dụng bằng 120% GDP) và điều đặc biệt quan tâm, do nhu cầu vốn lớn, các Ngân hàng thương mại tìm nhiều cách để cạnh tranh huy động tiền gửi dẫn đến lãi suất huy động thực tế tăng, làm cho lãi suất cho vay tăng theo, nợ quá hạn ngày một cao, nợ xấu chiếm 47% tổng số nợ quá hạn, thanh khoản có vấn đề. Đó là những nguyên nhân cơ cấu lại ngân hàng phải được đặt ra và đây được coi là bước đột phá, thúc đẩy tiến trình cơ cấu lại nền kinh tế. Tuy nhiên, đã có những cách hiểu chưa thật đầy đủ về tiến trình cơ cấu lại hoạt động ngân hàng, hoặc hiểu cơ cấu lại đơn thuần là sự sáp nhập một số NHTM nhỏ về quy mô với nhau để tạo ra một NHTM lớn hơn; hoặc Ngân hàng "lớn" cõng ngân hàng "nhỏ" để cùng tồn tại; hoặc đơn thuần chỉ là việc tăng quy mô về vốn, tăng cường trang thiết bị công nghệ mới, tạo bộ mặt "hiện đại" bên ngoài cho ngân hàng... Có thể nói, những nội dung trên là cần thiết, song chưa đủ, mà cơ cấu lại ngân hàng cần được hiểu theo nghĩa rộng hơn. Trên bình diện vĩ mô, đó là quá trình hoàn thiện dần hệ thống pháp luật, những quy định về tiêu chuẩn quản trị ngân hàng, các quy định về an toàn, phòng tránh rủi ro, tăng cường vai trò giám sát của Ngân hàng Nhà

nước với hoạt động ngân hàng. Xác lập một cơ chế can thiệp của tổ chức bảo hiểm tiền gửi khi cần thiết để tạo lòng tin của người gửi tiền vào ngân hàng.

Xét về mục tiêu, cơ cấu lại hoạt động ngân hàng không gì khác hơn là các NHTM phải xuất phát từ "sức khỏe" của mình để xây dựng một chiến lược kinh doanh theo chuẩn quốc tế, phù hợp với yêu cầu của thị trường và khả năng có thể của chính ngân hàng mình. Thông qua việc xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm phù hợp, đảm bảo sự phát triển bền vững, an toàn hiệu quả cao cho chính ngân hàng. Cơ cấu lại hệ thống ngân hàng Việt Nam là một nhiệm vụ vô

Cơ cấu lại ngân hàng thương mại phải xuất phát từ thực trạng, chiến lược phát triển của từng ngân hàng

cùng to lớn để đáp ứng nguồn vốn góp phần phục vụ việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm (2011-2015) và chiến lược phát triển kinh tế 10 năm (2011-2020).

2. Các nội dung chính yếu của việc cơ cấu lại Ngân hàng thương mại

2.1. Cơ cấu lại ngân hàng thương mại phải xuất phát từ thực trạng, chiến lược phát triển của từng ngân hàng.

Trong khi khẳng định cơ cấu lại là yêu cầu khách quan, để không ngừng phát triển hoạt động kinh doanh, thích nghi với tình hình mới, các NHTM phải biết luôn đổi mới mình. Đổi mới để khắc phục những khiếm khuyết, những tồn tại trong hoạt động kinh doanh, đổi mới để gắn nội dung hoạt động của mình theo chuẩn mực quốc tế, phù hợp với yêu cầu mới của thị trường trong nước và quốc tế.

Chúng ta đã có sự ngộ nhận trong việc triển khai hoạt động ngân hàng. Trong bối cảnh của một nước mới bước vào kinh tế thị trường, còn có khoảng cách rất lớn giữa các thành phần kinh tế, các vùng kinh tế, yêu cầu sử dụng các dịch vụ ngân hàng lại càng khác nhau. Nhưng với mô hình các TCTD hiện hữu, trong đó chủ yếu là các NHTM, có phạm vi hoạt động rất rộng (toàn quốc), có nội dung hoạt động gần giống nhau, chủ yếu là huy động vốn từ mọi thành phần kinh tế để cấp tín dụng dưới mọi hình thức. Và một khi sản phẩm tín dụng lại là nguồn tạo lợi nhuận chủ yếu, thì việc tăng trưởng tín dụng quá cao không đi liền với việc tăng cường khâu quản trị, đảm bảo chất lượng tín dụng cao trong các năm qua đã và đang để lại các rủi ro lớn, làm yếu đi tình hình tài chính của các NHTM. Vì vậy nội dung chính yếu của việc tái cơ cấu hoạt động ngân hàng là việc xác định một chiến lược kinh doanh phù hợp với yêu cầu của thị trường với lợi thế trong việc cung cấp sản phẩm của mỗi ngân hàng. Người xưa từng nói "phải liệu cơm gắp mắm", phải xem tiềm lực, lợi thế của mình đến đâu để xác định chiến lược sản phẩm, chiến lược khách hàng, quy mô mở rộng ngân hàng đến đó.

2.2. Cơ cấu lại nợ và lành mạnh hóa tình hình tài chính của ngân hàng được coi là một nội dung chính yếu của cơ cấu lại ngân hàng.

Vấn đề xử lý nợ xấu, nợ tồn đọng luôn là bài toán khó đối với ngân hàng khi bước vào giai đoạn cơ cấu lại. Từ kinh nghiệm thực tiễn trong nhiều năm qua các ngân hàng trước hết phải cùng người vay rà soát lại tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Ngân hàng có thể cơ cấu lại nợ cho doanh nghiệp dưới hình thức như lùi các kỳ hạn trả nợ một thời gian (giãn nợ), tạm khoanh các khoản nợ quá hạn chờ xử lý; hoặc phải xử lý tài sản thế chấp cầm cố để xử lý nợ theo quy định hiện hành.

Tăng cường "sức khỏe" cho ngân hàng thông qua việc tăng vốn điều lệ do các cổ đông hiện hữu đóng góp thêm hoặc phát hành cổ phiếu ra công chúng thông qua sở giao dịch chứng khoán. Giải pháp này sẽ được đông đảo các nhà đầu tư và khách hàng ủng hộ khi sức khỏe của ngân hàng ngày một khá lên.

2.3. Cơ cấu lại mô hình tổ chức phù hợp với chiến lược phát triển của từng Ngân hàng thương mại.

Từ chiến lược kinh doanh (bán buôn, bán lẻ), chiến lược khách hàng, chiến lược sản phẩm, và đặc biệt là thế mạnh cạnh tranh sở trường của ngân hàng, các NHTM cần xác định quy mô của ngân hàng mình là NHTM có phạm vi hoạt động toàn quốc hay hoạt động trong một khu vực, một địa phương? Có chiến lược mở rộng ra các nước khác không? Các NHTM cần rà soát lại mô hình tổ chức ngân hàng hiện nay để có những điều chỉnh phù hợp với chiến lược kinh doanh. Điều hết sức quan trọng là phát triển theo quy mô như thế nào thì cơ chế quản trị ngân hàng cũng phải có những bước đổi mới – quản trị theo các chuẩn mực và thông lệ quốc tế về ngân hàng, đảm bảo sự phát triển đúng hướng, an toàn, hiệu quả.

2.4. Cải cách hệ thống kế toán, thống kê theo chuẩn quốc tế, đảm bảo hạch toán đúng, đủ thực trạng kinh doanh của ngân hàng, hỗ trợ đắc lực cho công tác quản trị và điều hành. Phát huy những tiến bộ về công nghệ hiện đại trong quá trình cung cấp các sản phẩm ngân hàng mới cũng như góp phần tăng cường quản lý, tránh các rủi ro trong tác nghiệp.

2.5. Tăng cường bộ máy quản trị rủi ro. Có thể nói, rủi ro luôn song hành với hoạt động kinh tế nói chung và hoạt động

NHTM nói riêng. Nhận thức đúng điều đó, các NHTM cần có sự đổi mới mình trong quá trình áp dụng các phương pháp đo lường rủi ro không chỉ trong hoạt động tín dụng mà ngay cả khi triển khai các dịch vụ NHTM khác (rủi ro tác nghiệp).

Để đảm bảo kinh doanh an toàn, hiệu quả, các NHTM cần có giải pháp nâng cao việc chấp hành nghiêm túc các quy định về hoạt động ngân hàng được xác định trong Luật, Nghị định, Quyết định, Thông tư... của Nhà nước có liên quan cũng như tăng cường khâu kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ NHTM, chủ động phát hiện những tồn tại, bất cập trong hoạt động kinh doanh để kịp thời điều chỉnh, tránh hậu quả bất lợi cho ngân hàng.

3. Chủ trương của Chính phủ và NHNN về cơ cấu lại hệ thống TCTD Việt Nam trong giai đoạn 2011-2015.

Để thực hiện Cơ cấu lại hoạt động Hệ thống TCTD Việt Nam, ngày 1/3/2012 Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 254 phê duyệt Đề án: "Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 – 2015".

Theo đề án, các TCTD Việt Nam được phân chia thành 3 nhóm là:

- Nhóm các TCTD hoạt động lành mạnh.
- Nhóm các TCTD hoạt động hiện thiếu thanh khoản tạm thời.
- Nhóm các TCTD hoạt động yếu kém-cần được tổ chức lại.

Mục tiêu của Đề án nhằm cơ cấu lại toàn diện hệ thống các TCTD, phấn đấu đến năm 2015, hình thành được từ 1 đến 2 NHTM Nhà nước đạt trình độ khu vực về quy mô, quản trị, công nghệ và khả năng cạnh tranh, các TCTD phát triển an toàn, lành mạnh, luôn đảm bảo thanh khoản, bảo vệ tối đa quyền lợi của người gửi tiền, đảm bảo an toàn, ổn định của hệ thống TCTD.

Đối với các TCTD yếu kém, nội dung cơ cấu lại sẽ bao gồm:

- Lành mạnh hóa tình hình tài chính của NH, đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền, thực hiện tốt các nghĩa vụ tài chính mà mình tham gia.
- Cơ cấu lại hoạt động-từ chiến lược kinh doanh, chiến lược sản phẩm phù hợp với yêu cầu của thị trường và khả năng cung cấp của ngân hàng.
- Cơ cấu lại hệ thống quản trị - xem xét lại mạng lưới tổ chức gắn với chiến lược kinh doanh trong điều kiện mới, khả năng trang bị công nghệ ngân hàng mới, đi liền với cơ chế quản trị rủi ro, đảm bảo hoạt động ngân hàng phát triển đúng hướng, nằm trong khuôn khổ của pháp luật...
- Cuối cùng là cơ cấu lại pháp nhân và sở hữu. Theo Đề án, Chính phủ và NHNN khuyến khích việc sáp nhập, hợp nhất, mua lại các TCTD theo nguyên tắc tự nguyện, đảm bảo lợi ích của người gửi tiền và quyền, nghĩa vụ kinh tế của các bên liên quan theo quy định của pháp luật.

Về giải pháp cơ cấu lại đối với TCTD yếu kém, NHNN sẽ tái cấp vốn cho TCTD thiếu thanh khoản, trên cơ sở hồ sơ tín dụng có chất lượng tốt với mức tối đa tương đương với vốn điều lệ của TCTD được tái cấp vốn.

Bên cạnh đó, tổ chức tín dụng yếu kém phải chịu sự giám sát toàn diện của NHNN về quản trị, điều hành, xử lý tài chính và hoạt động kinh doanh. Sau khi áp dụng các biện pháp đảm bảo chi trả, TCTD yếu kém sẽ được sáp nhập, hợp nhất, mua lại trên cơ sở tự nguyện. Nếu không thể tự nguyện, NHNN sẽ áp dụng các biện pháp bắt buộc đối với TCTD yếu kém.

Các TCTD yếu kém sẽ phải chuyển nhượng vốn điều lệ hoặc cổ phần của TCTD yếu kém. Cùng với đó, cổ đông lớn, cổ đông nắm quyền kiểm soát, chi phối của các TCTD này cũng phải chuyển nhượng cổ phần.

Lúc này NHNN sẽ đóng vai trò trực tiếp mua lại vốn điều lệ hoặc cổ phần của các TCTD yếu kém để chấn chỉnh, củng cố, lành mạnh hóa TCTD. Sau đó sẽ cho sáp nhập, hợp nhất với các TCTD khác hoặc bán lại cho nhà đầu tư đủ điều kiện.

Trong chuỗi giải pháp trên, các TCTD nước ngoài cũng sẽ được xem xét để được phép mua lại, sáp nhập các TCTD yếu kém của Việt Nam, và được tăng giới hạn sở hữu cổ phần của TCTD nước ngoài tại TCTD yếu kém được cơ cấu lại.

Về xử lý nợ xấu, sẽ có một số giải pháp sau:

- Bán nợ xấu có tài sản đảm bảo cho Công ty mua bán nợ và tài sản tồn đọng doanh nghiệp của Bộ Tài chính (DATC).
- Bán nợ xấu cho doanh nghiệp không phải là TCTD.
- Xóa nợ bằng nguồn trích lập dự phòng rủi ro.
- Xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.
- Chuyển nợ tồn đọng thành vốn góp, cổ phần của chính doanh nghiệp đang nợ ngân hàng.

Các khoản nợ xấu, không có tài sản đảm bảo, không có khả năng thu hồi, việc cho vay trước đây được thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ thì được Chính phủ xem xét cho xóa nợ.

Đặc biệt, một số công trình, bất động sản thế chấp các khoản vay TCTD... nếu chưa bán được, Chính phủ sẽ xem xét mua lại để phục vụ cho mục đích an sinh xã hội hoặc hoạt động của các cơ quan Nhà nước.

Có thể nói, cơ cấu lại hệ thống tài chính, trong đó cơ cấu lại hệ thống NHTM là một nhiệm vụ trọng tâm của quá trình cơ cấu lại nền kinh tế. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song chúng ta cũng có nhiều thuận lợi khi bắt tay vào cơ cấu lại ngân hàng, đó là sự quan tâm đặc biệt của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và cũng là nhu cầu tự thân của chính các NHTM. Với tinh thần đó chúng ta có quyền tin tưởng vào sự thành công của tiến trình cơ cấu lại nền kinh tế nói chung và cơ cấu lại hoạt động các NHTM nói riêng■

...Nội dung chính yếu của việc tái cơ cấu hoạt động ngân hàng là việc xác định một chiến lược kinh doanh phù hợp với yêu cầu của thị trường với lợi thế trong việc cung cấp sản phẩm của mỗi ngân hàng. Người xưa từng nói "phải liệu cơm gắp mắm", phải xem tiềm lực, lợi thế của mình đến đâu để xác định chiến lược sản phẩm, chiến lược khách hàng, quy mô mở rộng ngân hàng đến đó...